

*Thành phố Bến Tre, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

Số: 22/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2024/TLST- DS ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B1).

Địa chỉ: T, số A T, Phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T -chức vụ: Chủ tịch HĐQT;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Minh T1, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Đ1 (B1 Chi nhánh Đ1) (Theo Quyết định số 963/QĐ- B1 ngày 25/10/2021 “V/v Ủy quyền tham gia tố tụng”); Địa chỉ: Số E Đại lộ Đ, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Thanh T2, sinh năm 1981- Phó Trưởng phòng quản lý rủi ro; địa chỉ: Số E Đại lộ Đ, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:**

- Bà Lê Thị B, sinh năm 1955. Địa chỉ: Số C ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Huỳnh Hoa Anh K, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số G L, phường E, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Ông Huỳnh Long T3, sinh năm 1982; ông Huỳnh Thái H, sinh năm 1985. Cùng địa chỉ: Số C ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trương Thị M, sinh năm 1928. Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bà Huỳnh Hoa Anh K, ông Huỳnh Long T3, ông Huỳnh Thái H, bà Trương Thị M ủy quyền cho bà Lê Thị B tham gia tố tụng.

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị B, bà Huỳnh Hoa Anh K, ông Huỳnh Long T3, ông Huỳnh Thái H và bà Trương Thị M có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B1) số tiền vay đến ngày 15/3/2024 là 2.149.547.550 (Hai tỷ, một trăm bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi) đồng. Trong đó:

+ Nợ gốc: 1.690.000.000 đồng (Một tỷ, sáu trăm chín mươi triệu đồng).

+ Nợ lãi trong hạn: 387.551.852 đồng (Ba trăm tám mươi bảy triệu năm trăm năm mươi một ngàn tám trăm năm mươi hai đồng).

+ Nợ lãi phạt quá hạn: 71.995.698 đồng (Bảy mươi một triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm chín mươi tám đồng).

Thời hạn trả trong 03 (Ba) tháng tính từ ngày 27/3/2024 đến ngày 27/6/2024.

Đồng thời bà Lê Thị B, bà: Huỳnh Hoa Anh K, ông Huỳnh Long T3, ông Huỳnh Thái H và bà Trương Thị M có trách nhiệm liên đới hoàn trả tiền lãi (bao gồm lãi trong hạn và phạt quá hạn) phát sinh từ ngày 16/3/2024 cho đến khi trả tất nợ với lãi suất theo hợp đồng hai bên đã ký kết.

Trường hợp bà Lê Thị B, bà Huỳnh Hoa Anh K, ông Huỳnh Long T3, ông Huỳnh Thái H và bà Trương Thị M vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B1) Chi nhánh Đ1 được quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay, chi tiết tài sản đang thế chấp như sau:

1. Tài sản thứ nhất: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất diện tích 4.100m<sup>2</sup> (Đất T: 300m<sup>2</sup>, đất CN: 3800m<sup>2</sup>) thuộc thửa đất số 638, 637, tờ bản đồ số 02 tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D 0449656 do UBND huyện C – tỉnh Bến Tre cấp ngày 24 tháng 01 năm 1995 theo hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2021/7717095/HĐBĐ ngày 15/4/2021.

2. Tài sản thứ hai: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất diện tích 2.157m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, tại thửa đất số 1170, 1171, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 793689 do UBND huyện C cấp ngày 26 tháng 11 năm 2001 theo hợp đồng thế chấp bất động sản số: 02/2021/7717095/HĐBĐ ngày 15/4/2021.

3 Tài sản thứ ba: Q nội địa theo Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 6386/ĐK (Số đăng ký BTr-6403) do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 14/11/2019 theo hợp đồng thế chấp tài sản số: 01/2019/7717095/HĐBĐ ngày 20/12/201.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (giảm 50%) là 72.000.000 đồng + 2% của 149.547.550 đồng x 50%= 38.991.000 đồng.

- Bà Lê Thị B, bà Huỳnh Hoa Anh K, ông Huỳnh Long T3, ông Huỳnh Thái H và bà Trương Thị M tự nguyện liên đới nộp thay cho Ngân hàng Thương mại Cổ

phần Đ (B1) là 19.495.500 (mười chín triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn, năm trăm) đồng.

- Bà Lê Thị B, bà Huỳnh Hoa Anh K, ông Huỳnh Long T3, ông Huỳnh Thái H và bà Trương Thị M phải nộp là 19.495.500 (mười chín triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn, năm trăm) đồng nhưng do bà Lê Thị B, bà Trương Thị M là người cao tuổi nên được miễn nộp phần của bà Lê Thị B, bà Trương Thị M với số tiền 7.798.200 (Bảy triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn, hai trăm) đồng. Bà Huỳnh Hoa Anh K, ông Huỳnh Long T3, ông Huỳnh Thái H phải liên đới nộp là 11.697.300 (mười một triệu, sáu trăm chín mươi bảy nghìn, ba trăm) đồng.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B1) số tiền tạm ứng án phí là 36.958.000 (Ba mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001027 ngày 29/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Dương sự;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Huỳnh Thị Phê**